

Số: **06/2022/QĐST-KDTM**

Quận 4, ngày 20 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số 08/2022/TLST-KDTM, ngày 19/5/2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty Cổ phần in G

Địa chỉ trụ sở: Số 9D đường N, Phường M, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Võ Thị Ngọc O, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Số 17/11/20 A, Phường B, Thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Là đại diện ủy quyền theo văn bản ủy quyền ngày 06/4/2022)

Bị đơn: Công ty TNHH P

Địa chỉ trụ sở: A1-06.04, Tầng C, Khu D, Tòa nhà G1, Đường H, Phường I, Quận J, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Bà Ngô Thị Lan V, sinh năm 1989

Địa chỉ: Số 451/12 đường P, Phường K, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Là đại diện ủy quyền theo văn bản ủy quyền ngày 19/5/2022.)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công ty Cổ phần in G và Công ty TNHH P có ký các Hợp đồng số HĐ 251/2019/IGĐ-HĐKT ngày 20/9/2019; HĐ 276/2019/IGĐ-HĐKT ngày 21/10/2019; HĐ 280/2019/IGĐ-HĐKT ngày 26/10/2019; HĐ 293/2019/IGĐ-HĐKT ngày 08/11/2019; HĐ 323/2019/IGĐ-HĐKT ngày 10/12/2019 ; HĐ

64/2020/IGĐ-HĐKT ngày 13/04/2020; HĐ 65/2020/IGĐ-HĐKT ngày 14/04/2020 ; HĐ 136/2020/IGĐ-HĐKT ngày 02/07/2020; HĐ 158/2020/IGĐ-HĐKT ngày 24/07/2020; HĐ 186/2020/IGĐ-HĐKT ngày 30/07/2020; HĐ 187/2020/IGĐ-HĐKT ngày 30/07/2020; HĐ 231/2020/IGĐ-HĐKT ngày 16/09/2020; HĐ 232/2020/IGĐ-HĐKT ngày 16/09/2020 ; HĐ 54/2021/IGĐ-HĐKT ngày 27/01/2021; HĐ 61/2021/IGĐ-HĐKT ngày 25/03/2021; HĐ 62/2021/IGĐ-HĐKT ngày 25/03/2021; Hợp đồng in Bao lì xì năm 2021. Tổng giá trị Hợp đồng Công ty CP In G in sách và in bao lì xì cho Công ty TNHH P là: 948.826.000 đồng.

2.2 Công ty Cổ phần in G và Công ty TNHH P xác nhận đến ngày 25/3/2022, Công ty TNHH P đã trả cho Công ty CP In G số tiền là: 829.002.364 đồng; Còn nợ và có trách nhiệm thanh toán cho Công ty CP In G số tiền là 119.823.636 đồng (một trăm mười chín triệu tám trăm hai mươi ba nghìn sáu trăm ba mươi sáu đồng) theo phương thức như sau:

+ Ngày 30/7/2022: Công ty TNHH P thanh toán cho Công ty Cổ phần in G số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

+ Ngày 30/8/2022: Công ty TNHH P thanh toán cho Công ty Cổ phần in G số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

+ Ngày 30/9/2022: Công ty TNHH P thanh toán cho Công ty Cổ phần in G số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

+ Ngày 30/10/2022: Công ty TNHH P thanh toán cho Công ty Cổ phần in G số tiền 29.823.636 đồng (hai mươi chín triệu tám trăm hai mươi ba nghìn sáu trăm ba mươi sáu đồng).

Kể từ ngày Công ty Cổ phần in G có đơn yêu cầu thi hành án, nếu Công ty TNHH P chậm thi hành khoản tiền trên thì phải chịu thêm tiền lãi theo mức lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả.

2.3. Về án phí: Công ty TNHH P phải chịu tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm hòa giải thành là 2.995.591 đồng (hai triệu chín trăm chín mươi lăm nghìn năm trăm chín mươi một đồng). Hoàn lại cho Công ty Cổ phần in G số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) theo biên lai thu số AA/2021/0008887 ngày 04/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 4;
- Chi cục THADS Quận 4;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, Vp.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Mỹ Duyên